

## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định phân cấp phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 ngày 11 tháng 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2287/TTr-SXD ngày 14  
tháng 8 năm 2023.

#### QUYẾT ĐỊNH:

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định phân cấp phê duyệt, ban hành quy chế quản lý  
kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quyết định này áp dụng đối các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các  
huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động  
phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa  
bàn tỉnh Tiền Giang.

##### **Điều 3. Phân cấp phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn**

Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã phê duyệt, ban  
hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn quản lý theo  
quy định tại Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính  
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

##### **Điều 4. Trách nhiệm thi hành**

1. Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Thực hiện phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn theo phân cấp tại Điều 3 Quyết định này đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

b) Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Xây dựng) về tình hình thực hiện nhiệm vụ của cơ quan được phân cấp.

3. Trong quá trình thực hiện Quyết định này nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để hướng dẫn giải quyết. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Xây dựng tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2023.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Bộ Xây dựng (để báo cáo);
- Các Bộ: GTVT, CT, NN&PTNT;
- Cục Kiểm tra VB QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VPUBND: CVP, các PVP;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, P.KT(Khuong).

13

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN <sup>Ch</sup>  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Trọng